

Châu Thành, ngày 09 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 417/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Chị Đỗ Thị Thúy H, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: ấp T, xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh B và chị Đỗ Thị Thúy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đỗ Bình A, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1996 và Nguyễn Đỗ Khánh T, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1999. Hai con chung đều đã trưởng thành và có công việc ổn định nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Anh B và chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về nợ chung: Anh B và chị H cùng khai là không có nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh B nhận chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà anh B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001013 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh B được nhận lại số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra nghiệp vụ);
- **UBND xã H, huyện T, tỉnh Long An;**
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Ngọc Huyền